

CHÍNH TRỊ – KINH TẾ – XÃ HỘI

KHAI THÁC VÀ PHÁT HUY CÁC NGUỒN LỰC TRONG CẦM QUYỀN CỦA ĐCS TRUNG QUỐC: Từ lý luận đến thực tiễn - Gợi mở đối với Việt Nam

TS. LÊ VĂN TOAN

Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh

Trong bài phát biểu tại Lễ kỷ niệm 90 năm thành lập Đảng Cộng sản (ĐCS) Trung Quốc ngày 1/7/2011, tại Đại lễ đường Nhân dân ở Bắc Kinh, Tổng Bí thư Hồ Cẩm Đào đã nhấn mạnh công tác xây dựng Đảng, kêu gọi toàn Đảng phải giữ gìn và phát triển. Tóm lược nội dung có thể thấy rõ 5 điểm lớn:

1. Cần kiên trì giải phóng tư tưởng, thực sự cầu thị, tiến cùng thời đại, ra sức đẩy mạnh Trung Quốc hóa, thời đại hóa, đại chúng hóa chủ nghĩa Mác, nâng cao trình độ chính trị tư tưởng trong toàn Đảng.

2. Phải kiên trì tiêu chuẩn dùng người khắp các vùng miền, toàn vẹn đức tài làm trọng, lấy đức làm đầu, quy tụ

những nhân tài ưu tú từ các bình diện vì sự nghiệp chung của Đảng và Nhà nước.

3. Phải kiên trì ý tưởng lấy dân làm gốc, cầm quyền vì dân, xây dựng quan điểm quần chúng của chủ nghĩa Mác một cách vững chắc, tự giác quán triệt đường lối quần chúng của Đảng, luôn đảm bảo mối liên hệ máu thịt giữa Đảng với quần chúng nhân dân.

4. Phải kiên trì phương châm giải quyết vấn đề từ gốc rễ đến biểu hiện bề ngoài, xử lý tổng hợp, kết hợp đồng thời cả trừng trị và ngăn ngừa, triển khai xây dựng tác phong liêm chính trong Đảng và cuộc đấu tranh chống tham nhũng, biến chất, luôn duy trì tính tiên tiến và trong sạch của chính đảng Mác-xít.

5. Phải quản lý quyền lực, quản lý công việc, quản lý con người bằng quy chế, kiện toàn chế độ tập trung dân chủ, không ngừng đẩy mạnh chế độ hóa, quy phạm hóa, trình tự hóa công tác xây dựng Đảng¹

Trên đây là những kinh nghiệm lớn có tính chỉ đạo trong việc xây dựng Đảng cầm quyền ở Trung Quốc. Trong bài viết này, chúng tôi chỉ bàn riêng về vấn đề củng cố, sử dụng nguồn lực của ĐCS Trung Quốc - gọi mở đối với Việt Nam.

I. KINH NGHIỆM CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG QUỐC

Từ những nghiên cứu lý luận và thực tiễn cầm quyền của ĐCS Trung Quốc, chúng ta thấy rằng:

1. Về khái niệm “nguồn lực” và “nguồn lực cầm quyền”

Khái niệm *nguồn lực cầm quyền* bắt đầu được dùng từ sau Hội nghị Trung ương 4 Khóa XVI ĐCS Trung Quốc. Nhiều học giả đã luận giải về nội hàm *nguồn lực cầm quyền*. Có người cho rằng: “Cái gọi là nguồn lực cầm quyền, nói một cách đơn giản là chỉ các nguồn năng lượng và nguồn gốc của nó mà hoạt động đảng khi cầm quyền bắt buộc phải có. Khi chính đảng sở hữu và nắm giữ một nguồn năng lượng đầy đủ thì sẽ nắm bắt và củng cố được chính quyền”¹. Có người cho rằng, nguồn lực cầm quyền chính là tài nguyên khách quan, chủ quan, vật

chất, văn hóa, thể chế, quan niệm, lịch sử, hiện thực mà chính quyền đất nước cần dựa vào². Tổng hợp những quan điểm trên và nhiều ý kiến luận giải khác, giới học giả Trung Quốc thống nhất cho rằng: “Nguồn lực cầm quyền bao gồm tất cả các nguồn lực mà các đảng phái hoặc tổ chức chính trị nắm quyền có thể lợi dụng địa vị và tư cách của mình để khống chế, chi phối và phân phối một cách ép buộc hợp pháp”. Định nghĩa này có tính bao quát vì: *Thứ nhất*, chỉ ra được chủ thể của nguồn lực là đảng phái hoặc tổ chức chính trị đang nắm quyền; *thứ hai*, khái niệm này xuất phát từ định nghĩa về nguồn gốc của nguồn lực; *thứ ba*, chỉ rõ nguồn lực cầm quyền bắt buộc phải là nguồn lực mà đảng cầm quyền có thể khống chế và chi phối được; *thứ tư*, chỉ rõ đảng cầm quyền có thể phân phối một cách ép buộc hợp pháp các nguồn lực này.

2. Có bao nhiêu loại nguồn lực cầm quyền và việc củng cố, sử dụng nguồn lực cầm quyền của ĐCS Trung Quốc

- Xét từ bình diện thời gian, nguồn lực cầm quyền có thể phân thành hai loại: Nguồn lực cầm quyền mang tính lịch sử và nguồn lực cầm quyền mang tính hiện thực.

- Xét từ bình diện ranh giới quốc gia, có thể phân nguồn lực cầm quyền thành nguồn lực trong nước và nguồn lực quốc tế.

- Xét từ bình diện vật chất và tinh thần, có thể phân nguồn lực cầm quyền thành nguồn lực vật chất và nguồn lực tinh thần (Trung Quốc hay gọi nguồn lực *cứng* và nguồn lực *mềm*).

Lịch sử hình thành và phát triển 90 năm qua của ĐCS Trung Quốc, tập thể lãnh đạo Đảng luôn chú trọng lựa chọn con đường thực hiện củng cố, mở rộng và ưu hóa nguồn lực cầm quyền của Đảng. Điều này được thể hiện rõ trên các nét cụ thể sau:

2.1. Khai thác triệt để nguồn lực lịch sử, mở rộng hiệu quả sử dụng nguồn lực lịch sử

ĐCS Trung Quốc khẳng định, nguồn lực lịch sử do ba mặt sau tạo thành: Tác phong tốt đẹp được hình thành trong lịch sử của đảng cầm quyền; kinh nghiệm cầm quyền được tích lũy và thừa kế truyền thống văn hóa ưu tú của dân tộc.

Từ khi thành lập Đảng năm 1921 đến khi xây dựng nước Trung Quốc mới, năm 1949, đất nước Trung Quốc đã trải qua nhiều cuộc chiến tranh. Trong những ngày tháng gian khổ ấy, ĐCS Trung Quốc đã xây dựng được ba tác phong tốt đẹp: Gắn kết mật thiết với quần chúng; phê bình và tự phê bình; lý luận gắn liền với thực tiễn, đồng thời đã tạo lập và củng cố ba kinh nghiệm quý giá: Xây dựng, củng cố mặt trận thống nhất; tiến hành đấu tranh vũ

trang và tăng cường xây dựng Đảng. Thực tiễn chứng minh rõ những mặt sau:

Thứ nhất, từ năm 1949 đến nay, Đảng tăng cường phát huy tinh thần tự chủ, tự lực cánh sinh, tổng kết thực tiễn, đúc rút nhiều bài học kinh nghiệm nên đã vượt qua 10 năm bạo loạn trong Cách mạng văn hóa, nhanh chóng tháo gỡ khó khăn, đề ra quyết sách cải cách mở cửa đúng đắn, xây dựng kinh tế thị trường XHCN đặc sắc Trung Quốc, đưa đất nước thoát khỏi những khó khăn chồng chất, tiến tới xây dựng xã hội khá giả toàn diện. Những truyền thống, tác phong và tinh thần cách mạng tốt đẹp đó đều là nguồn lực lịch sử được Đảng Cộng sản Trung Quốc củng cố, phát huy trong mọi hoàn cảnh để xây dựng Đảng cầm quyền vững mạnh.

Thứ hai, tháng 9-2003, tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 4 khóa XVI, ĐCS Trung Quốc đã đúc rút kinh nghiệm cầm quyền trong 55 năm thành 6 điều:

Một là, phải kiên trì tư tưởng chỉ đạo của Đảng là *tiến cùng thời đại*, chỉ đạo thực tiễn bằng chủ nghĩa Mác phát triển.

Hai là, kiên trì đẩy mạnh việc tự hoàn thiện chủ nghĩa xã hội, tăng cường sức sống cho chủ nghĩa xã hội.

Ba là, kiên trì nắm bắt nhiệm vụ hàng đầu của Đảng là lãnh đạo xây dựng đất nước hưng thịnh, coi phát triển là

vấn đề hàng đầu để giải quyết mọi vấn đề của Trung Quốc.

Bốn là, kiên trì lập Đảng vì công, cầm quyền vì dân, duy trì mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với quần chúng.

Năm là, duy trì việc lãnh đạo một cách khoa học, dân chủ, dựa vào pháp luật để cầm quyền, không ngừng hoàn thiện phương thức lãnh đạo và phương thức cầm quyền của Đảng.

Sáu là, kiên trì lấy tinh thần cải cách để đẩy mạnh việc xây dựng Đảng, không ngừng tăng cường sức tập hợp, sức sáng tạo, sức chiến đấu của Đảng.

Thứ ba, luôn kiểm nghiệm, gạn lọc, loại bỏ những cặn bã trong văn hóa cầm quyền của Trung Quốc mấy nghìn năm qua, đồng thời tiếp thu nguồn dinh dưỡng để mở rộng nguồn lực cầm quyền của Đảng. Thực tế, Đảng luôn tìm cách gạt bỏ những tư tưởng cầm quyền lạc hậu, lỗi thời của chủ nghĩa phong kiến, của xã hội nửa thuộc địa, nửa phong kiến. Bên cạnh đó, luôn kế thừa tư tưởng truyền thống tốt đẹp như *thiên nhân hợp nhất, lấy dân làm gốc, hài hòa...*

2.2. Tăng cường xây dựng, bảo vệ, khai thác tốt nguồn lực chính trị

Nguồn lực chính trị chủ yếu là chỉ sự đồng tình, ủng hộ của đại đa số quần chúng đối với Đảng và chủ trương chính trị, hành vi chính trị của Đảng. Trong thực tiễn cầm quyền, ĐCS Trung Quốc

đã tiến hành đồng bộ những khâu chủ yếu sau.

Thứ nhất, Đảng luôn nghiên cứu để nêu ra được những chủ trương chính trị đúng đắn và yêu cầu toàn Đảng phải kiên quyết quán triệt, chấp hành nghiêm những chủ trương chính trị đó. Như khi nêu ra chủ trương phát triển là đạo lý cứng, là nhiệm vụ hàng đầu để lãnh đạo, phát triển đất nước. Đây là chủ trương đúng, nhưng khi nhiều địa phương hiểu và làm một cách phiến diện nên chỉ chú trọng phát triển kinh tế mà bỏ qua phát triển văn hóa, giáo dục, không chú trọng xây dựng văn minh chính trị thì Đảng đã yêu cầu sửa đổi ngay để tiến hành phát triển toàn diện.

Thứ hai, ĐCS Trung Quốc luôn chú trọng lấy hành vi tốt đẹp, hành động thực tế tốt đẹp để nêu gương. Chính nhân dân Trung Quốc đã rất nhiệt tình hưởng ứng việc phê bình, góp ý trong công tác xây dựng Đảng và Đảng cũng luôn nghiên cứu ban hành những quyết sách chính trị đại diện cho lợi ích của nhân dân, từ đó mở rộng thêm nguồn lực chính trị của Đảng.

2.3. Khai thác, mở rộng nguồn lực kinh tế

Không có nguồn lực kinh tế thì Đảng cầm quyền không thể tồn tại được. Bởi thế, nguồn lực kinh tế đóng vai trò quan trọng, quyết định sự trường tồn của Đảng cầm quyền.

Từ khi xây dựng Đảng đến nay, nhất là từ khi cải cách mở cửa, ĐCS Trung Quốc luôn sử dụng chiến lược phát triển kinh tế khá đúng đắn, thúc đẩy kinh tế Trung Quốc phát triển nhanh, sự tích lũy nguồn lực kinh tế không ngừng gia tăng. Có được điều đó là do ĐCS Trung Quốc đã sử dụng các biện pháp sau đây:

Thứ nhất, thực hiện toàn diện lý tưởng cầm quyền của Đảng “phát triển là đạo lý cứng”, là nhiệm vụ lớn nhất trong giai đoạn hiện nay. Quán triệt cho mọi đảng viên phải nhận thức và hành động đúng với việc kiên trì lấy xây dựng kinh tế làm trung tâm. Chính nhờ vậy mà trong hơn 30 năm cải cách mở cửa nền kinh tế Trung Quốc đã phát triển thành nền kinh tế đứng thứ hai thế giới.

Thứ hai, đề xuất quan điểm phát triển một cách khoa học. Quan điểm này được thông qua trong Đại hội ĐCS Trung Quốc lần thứ 17, yêu cầu toàn Đảng, động viên toàn xã hội quán triệt trong mọi lĩnh vực xây dựng đất nước, xây dựng đời sống xã hội.

Thứ ba, song song với việc đi sâu cải cách xí nghiệp quốc hữu, Đảng còn ra sức thúc đẩy việc phát triển chế độ kinh tế phi công hữu. Những chủ trương đó đi vào đời sống đã làm cho nền kinh tế Trung Quốc đua nhau phát triển.

Thứ tư, Đảng luôn quan tâm tăng cường sức mạnh lập pháp có liên quan đến kinh tế thị trường, làm cho nền kinh tế Trung Quốc được xây dựng trên một cơ sở pháp trị vững chắc.

2.4. Củng cố mở rộng nguồn lực văn hóa và ý thức hệ

ĐCS Trung Quốc luôn chú trọng giáo dục, nâng cao nguồn lực ý thức hệ, đặc biệt là ý thức hệ chủ đạo. Trong xây dựng Đảng, ĐCS Trung Quốc, luôn chú trọng những mặt chủ yếu sau:

Thứ nhất, luôn nghiên cứu sâu sắc để đề ra và thực thi chiến lược ý thức hệ theo tiền đề kiên trì vai trò chủ đạo của chủ nghĩa Mác, coi đây là hòn đá thử vàng để kiểm nghiệm Đảng cầm quyền có thể củng cố và ưu hóa nguồn lực cầm quyền được hay không. Nhất là từ sau khi hệ thống XHCN ở Liên Xô, Đông Âu sụp đổ, chấm dứt chiến tranh lạnh, các nước đế quốc dùng trăm phương nghìn kế nhằm mục đích xóa bỏ CNXH trên hành tinh này thì ĐCS Trung Quốc càng tăng cường đấu tranh, xây dựng, mở rộng nguồn lực ý thức hệ.

Thứ hai, coi trọng việc củng cố, bồi dưỡng ý thức hệ chủ đạo, yêu cầu toàn Đảng chấp hành nghiêm phương châm, chính sách đúng đắn trên bình diện ý thức hệ, bao gồm:

- Cảnh giác và phản đối khuynh hướng *xóa nhòa ý thức hệ*. Đây thực chất là âm mưu làm nhạt dần ý thức hệ XHCN có lợi cho giai cấp tư sản.

- Luôn quán triệt phương châm *song bách*, phân biệt rõ chính trị và học thuật. Vấn đề học thuật nhất là khoa học xã hội, triết học và vấn đề chính trị luôn có quan hệ với nhau nên không thể tách bạch. Học thuật và chính trị là hai

phạm trù khác nhau nhưng học thuật không thể thoát ly hoàn toàn khỏi chính trị vì học thuật không gắn với chính trị là quay ngược với hiện thực xã hội. ĐCS Trung Quốc luôn tìm cách làm giàu khoa học xã hội, triết học, giúp ích cho việc mở rộng và ưu hóa nguồn lực cầm quyền ý thức hệ.

- ĐCS Trung Quốc luôn dùng hình thức thuyết phục, phê bình và giáo dục để xây dựng, củng cố nguồn lực ý thức hệ, tránh phát sinh những ảnh hưởng xã hội không tốt.

- Sử dụng nhiều hình thức tuyên truyền bồi dưỡng ý thức hệ xã hội chủ nghĩa. Tiến hành xã hội hóa chính trị, coi đây là con đường có lợi trong việc mở rộng, ưu hóa nguồn lực cầm quyền.

2.5. Mở rộng, củng cố nguồn lực quần chúng

ĐCS Trung Quốc luôn khẳng định rằng, có được vị trí cầm quyền đất nước như ngày nay là do thông qua lãnh đạo đại đa số quần chúng nhân dân thuận theo trào lưu phát triển của lịch sử, lật đổ chế độ cũ, xây dựng chế độ mới. Sự ủng hộ của quảng đại quần chúng nhân dân là cơ sở chính trị xã hội cho sự vững mạnh của Đảng cầm quyền, là nguồn gốc của mọi thắng lợi. Trong thực tiễn cầm quyền 90 năm, ĐCS Trung Quốc luôn hoàn thiện phương thức mở rộng, củng cố nguồn lực quần chúng trên các bình diện sau:

Thứ nhất, Đảng luôn căn cứ vào yêu cầu của chủ nghĩa Mác, tư tưởng Mao

Trạch Đông, lý luận Đặng Tiểu Bình, tư tưởng *Ba đại diện*, quan điểm phát triển một cách khoa học để làm tốt công tác mở rộng, củng cố nguồn lực quần chúng. Luôn hết lòng vì dân để Đảng được xây dựng vững chắc, hết lòng vì dân Đảng mới cầm quyền vững vàng và nguồn lực quần chúng mới ngày càng vững mạnh. Đảng luôn thực hiện hai nhiệm vụ bất buộc: kiên quyết trừng trị tham nhũng và kiên trì quan điểm cầm quyền vì dân.

Thứ hai, vì quần chúng mà làm việc thực, làm việc tốt, chú trọng lợi ích trước mắt và lợi ích lâu dài của quần chúng.

Thứ ba, tìm mọi biện pháp giải quyết ổn thỏa các vấn đề nóng mà quần chúng quan tâm như các vấn đề: Tam nông, việc làm, giáo dục, y tế, môi trường, khoảng cách giàu nghèo,...

2.6. Mở rộng, sử dụng tốt nguồn lực nhân tài

Nguồn lực nhân tài là rường cột của công tác xây dựng Đảng. Trong lịch sử cầm quyền, ĐCS Trung Quốc luôn mở rộng, ưu hóa nguồn lực nhân tài bằng nhiều biện pháp, phương thức như:

Thứ nhất, luôn lấy việc khai thác nhân tài làm nhiệm vụ trung tâm của Đảng và thường xuyên tăng cường mức độ bồi dưỡng cho đội ngũ nhân tài này. Đối với đội ngũ cán bộ trung, cao cấp, Đảng luôn chú trọng bồi dưỡng năng lực phán đoán tình hình một cách khoa học, năng lực điều hành kinh tế thị trường, năng lực cầm quyền theo pháp luật,

năng lực ứng phó với tình huống phức tạp và năng lực quan sát toàn cục. Đối với các nhà doanh nghiệp ưu tú, Đảng luôn chú trọng bồi dưỡng năng lực khai thác thị trường, năng lực cạnh tranh quốc tế, năng lực quản lý xí nghiệp hiện đại. Đối với chuyên gia cao cấp trên mọi lĩnh vực thì chú trọng bồi dưỡng năng lực sáng tạo khoa học, tập trung nghiên cứu và năng lực dự kiến phát triển của các ngành khoa học, tinh thần bền bỉ tìm tòi, vươn xa.

Thứ hai, luôn chú trọng cải tiến chế độ tuyển dụng công khai, biện pháp cạnh tranh xin việc, hoàn thiện chế độ tuyển dụng, quy phạm chế độ thi tuyển, chế độ mời nhậm chức. Kiên trì phấn đấu để đạt tới việc dân chủ hóa, khoa học hóa, quy phạm hóa và chế độ hóa trong tuyển dụng và sử dụng nhân tài.

Thứ ba, chú trọng chế độ thu hút, phân phối, khen thưởng, đánh giá và bảo vệ nhân tài. Thực hiện chế độ lương bổng, phụ cấp đặc biệt cho nhân tài, tạo điều kiện thuận lợi nhất để họ phát huy khả năng sáng tạo, cống hiến cho đất nước.

2.7. Quản lý và xây dựng nguồn lực tổ chức

Nguồn lực tổ chức chủ yếu là chỉ các tổ chức đảng, nhất là các tổ chức đảng cơ sở và cán bộ đảng viên trong nội bộ tổ chức đảng. Tổ chức cơ sở của đảng chính là cơ sở cho toàn bộ công việc và sức chiến đấu của Đảng. Tình hình cơ sở của đảng trực tiếp quyết định sự mạnh yếu

trong năng lực cầm quyền, hiệu quả cầm quyền của Đảng. ĐCS Trung Quốc đặc biệt coi trọng các biện pháp xây dựng, mở rộng, quản lý tốt nguồn lực này trên các bình diện sau:

Thứ nhất, triển khai hoạt động giáo dục tính tiên tiến của đảng viên cộng sản mà nội dung chủ yếu là nắm vững và thực hiện tốt chủ nghĩa Mác, tư tưởng Mao Trạch Đông, lý luận Đặng Tiểu Bình, tư tưởng “Ba đại diện”, quan điểm phát triển một cách khoa học cho cán bộ, đảng viên. Tăng cường rèn luyện tính Đảng, nâng cao sức sáng tạo, sức tập hợp và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng.

Thứ hai, tăng cường xây dựng tổ chức đảng ở nông thôn bằng nhiều biện pháp như *liên kết sáng lập ba cấp* với nội dung là xây dựng tổ chức đảng thôn 5 tốt, đảng ủy hương trấn 5 tốt và tổ chức nông thôn cơ sở xây dựng huyện tiên tiến.

Thứ ba, chú trọng phát huy vai trò trung tâm chính trị của tổ chức đảng trong xí nghiệp quốc hữu, phù hợp với yêu cầu xây dựng xí nghiệp ngày càng hiện đại, đảm bảo tổ chức tốt cho các xí nghiệp quốc hữu sản xuất hiệu quả, đồng thời kiên trì phương hướng xã hội chủ nghĩa.

Thứ tư, tăng cường mức độ xây dựng tổ chức đảng trong các tổ chức kinh tế, tổ chức đoàn thể xã hội mới, không ngừng mở rộng diện bao phủ của công tác Đảng. Luôn tìm tòi những mô hình linh

hoạt, đa dạng để mở rộng nguồn lực tổ chức của Đảng trên nhiều địa phương, nhiều mặt trận.

Thứ năm, thông qua việc đẩy mạnh xây dựng dân chủ trong Đảng để tăng cường sức sống của Đảng, từ đó tăng cường xây dựng nguồn lực tổ chức.

2.8. Kiện toàn tiến tới hoàn thiện nguồn lực chế độ của Đảng cầm quyền

Trong quá trình vận hành nền chính trị, chế độ hóa là tiêu chuẩn trọng tâm để đo trình độ phát triển chính trị. Trình độ chế độ hóa cao hay thấp trong sự sắp xếp của một thể chế chính trị luôn đại diện cho trình độ xây dựng của chế độ chính trị đó, phản ánh tình hình, trình độ quy phạm, tính ổn định, công bằng, công minh... Trong sự vận hành của chế độ đó, ĐCS Trung Quốc luôn chú trọng kiện toàn nguồn lực chế độ bằng các biện pháp sau:

Thứ nhất, kiện toàn thể chế cầm quyền của Đảng, đây là sự đảm bảo căn bản cho phương châm cầm quyền của Đảng, là con đường hữu hiệu để nâng cao hiệu quả cầm quyền, nó có tính căn bản, tính toàn cục và tính lâu dài nên Đảng Cộng sản Trung Quốc luôn chú trọng kiện toàn để vươn tới hoàn thiện.

Thứ hai, thể chế cầm quyền liên quan mật thiết đến chế độ xã hội. Trong quá trình cách mạng lâu dài, trong thực tiễn xây dựng đất nước, đặc biệt là từ khi tiến hành công cuộc cải cách mở cửa đến nay, ĐCS Trung Quốc đã xây dựng, củng

cố, tiến tới hoàn thiện thể chế cầm quyền đặc sắc Trung Quốc, hình thành chế độ chính trị và chế độ chính đảng vận hành có hiệu quả. Đây là quá trình không ngừng tìm tòi, sáng tạo một thể chế mà không thể trong thời gian ngắn có thể hoàn thiện được. Nhận thức rõ điều đó nên ĐCS Trung Quốc trong suốt quá trình cầm quyền, đặc biệt là từ khi cải cách mở cửa đến nay đã không ngừng đẩy nhanh cải cách thể chế kinh tế, chính trị và cải cách trên nhiều bình diện khác, điều chỉnh những bộ phận quan hệ sản xuất không phù hợp với yêu cầu phát triển của lực lượng sản xuất, điều chỉnh những bộ phận kiến trúc thượng tầng không phù hợp với cơ sở kinh tế, giải phóng và phát triển mạnh lực lượng sản xuất nên đã làm cho chế độ XHCN đầy sức sống, đặt nền móng vững chắc cho việc kiện toàn thêm một bước thể chế cầm quyền của Đảng.

Thứ ba, kiên trì cải cách thể chế chính trị, mở rộng kênh tham gia chính trị của công dân, xây dựng hệ thống vận hành dân chủ, công khai.

Thứ tư, luôn quán triệt, thực hiện chế độ tập trung dân chủ, tăng cường khoa học hóa, dân chủ hóa, chính trị hóa cơ chế, quyết sách của Đảng để mọi chủ trương của Đảng đi sâu vào cuộc sống.

Thứ năm, Đảng luôn chú trọng xây dựng, kiện toàn chế độ bảo hiểm xã hội, chế độ cứu tế xã hội, chế độ bảo hiểm mức sống tối thiểu, v.v... Dùng nguồn

lực chế độ tốt đẹp để giành lấy và làm phong phú nguồn lực quần chúng.

2.9. Chủ động, linh hoạt tranh thủ nguồn lực quốc tế

Nguồn lực quốc tế là nhân tố quan trọng để Đảng cầm quyền tranh thủ được nguồn lực cầm quyền từ bên ngoài. Nó bao gồm uy tín và địa vị quốc tế, nguồn lực chính trị quốc tế và quan hệ quốc tế, nguồn lực kinh tế quốc tế và nguồn lực văn hóa quốc tế. Tranh thủ được nguồn lực quốc tế là công việc phức tạp, nhưng từ khi cầm quyền, ĐCS Trung Quốc đã đạt được nhiều thành quả do họ luôn khôn khéo, chủ động, linh hoạt. Nguồn lực chính trị của họ rất hùng hậu vì họ là uỷ viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, lại có vũ khí hạt nhân, tàu du hành vũ trụ... Nguồn lực kinh tế rất lớn vì họ đã gia nhập WTO, là cường quốc thứ hai thế giới về kinh tế. Nguồn lực văn hóa cũng rất lớn vì họ có truyền thống văn hoá 5000 năm và hiện tại đang tăng cường giao lưu văn hóa với rất nhiều nước trên thế giới.

Đạt được những kết quả trên là do ĐCS Trung Quốc chủ động, linh hoạt dùng nhiều phương sách:

Thứ nhất, chú trọng xây dựng hình tượng quốc tế, nâng cao *sức mạnh mềm* của Trung Quốc. Chủ động, linh hoạt xây dựng và ban hành nhiều biện pháp khuyến khích đầu tư nước ngoài. Chủ động mở cửa, hội nhập, chủ động tìm

mọi cách lan tỏa truyền thống văn hóa tốt đẹp của Trung Quốc ra thế giới.

Thứ hai, tăng cường hợp tác đa phương, đa dạng với các nước trên thế giới trên nhiều bình diện: kinh tế, chính trị, văn hóa, giáo dục, khoa học kỹ thuật, v.v...

Thứ ba, tăng cường sự giao lưu giữa các đảng trên thế giới, làm cho nhân dân thế giới hiểu thêm về ĐCS Trung Quốc, chủ trương chính sách của Đảng, đồng thời học tập kinh nghiệm cầm quyền của các đảng cầm quyền trên thế giới.

3. Gợi mở đối với Việt Nam

Nguồn lực cầm quyền: từ lý luận đến thực tiễn mà ĐCS Trung Quốc đã tiến hành trong suốt quá trình lịch sử hình thành, phát triển của mình đã gặt hái được những thành quả nhất định trong công tác xây dựng Đảng. Tham khảo kinh nghiệm Trung Quốc, xem xét thực tiễn Việt Nam chúng ta thấy rằng nếu nghiên cứu và vận dụng tốt nguồn lực cầm quyền thì sẽ rất có lợi cho công tác xây dựng Đảng hiện nay.

Nguồn lực cầm quyền là một chỉnh thể mang tính hệ thống và không ngừng phát triển. Đảng cầm quyền phải tận dụng vị trí cầm quyền để lợi dụng triệt để nguồn lực cầm quyền mà mình có thể khống chế, chi phối làm cho nó phát huy tác dụng lớn nhất. Nếu không như vậy thì sẽ lãng phí hoặc lạm dụng nguồn lực cầm quyền, làm cho nó chóng cạn kiệt và lung lay vị trí cầm quyền của Đảng.

Nguồn lực cầm quyền là cơ sở tồn tại của Đảng cầm quyền, nó cũng giống như nguồn tài nguyên nước đối với sự sống của nhân loại. Không có nguồn lực cầm quyền, đảng cầm quyền cũng giống như nước không có nguồn, cây không có rễ. Nguồn lực cầm quyền là một quá trình phát triển động, theo thứ tự tăng trưởng dần dần, tiêu hao, củng cố, mở rộng, lại tiêu hao. Nguồn lực cầm quyền ngày càng giảm sút sẽ nói lên rằng năng lực cầm quyền của đảng cầm quyền ngày càng kém, khả năng mất vị trí cầm quyền ngày càng cao. Đảng cầm quyền không ngừng duy trì, củng cố, mở rộng nguồn lực cầm quyền thì sẽ duy trì được tính bền vững, phong phú của nguồn lực cầm quyền và sẽ phục vụ tốt cho công tác xây dựng Đảng.

Đảng Cộng sản Việt Nam hơn 80 năm tồn tại và phát triển đã lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, đã đúc rút được nhiều kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng, phát triển Đảng, đã luôn khẳng định vị trí cầm quyền. Nhưng trước tình hình thế giới bước vào giai đoạn mới của thế kỷ XXI, cục diện quốc tế phát sinh những biến đổi sâu sắc, chiều hướng thế giới đa cực hóa và toàn cầu hóa kinh tế tiếp tục phát triển một cách không bằng phẳng, khoa học kỹ thuật luôn phát triển, đổi mới hàng ngày, cạnh tranh quốc lực ngày càng khốc liệt, các luồng văn hóa tư tưởng luôn tác động lẫn nhau, các loại hình mâu thuẫn đan xen

nhau, lực lượng thù địch luôn thực hiện âm mưu chiến lược phân hóa khối đoàn kết toàn dân, âm mưu Tây hóa. Việt Nam luôn đối diện trước áp lực về ưu thế trên các mặt: kinh tế, chính trị, giáo dục, văn hóa, khoa học kỹ thuật... của các nước phát triển và đang phát triển. Điều này yêu cầu Đảng ta phải tăng cường việc củng cố, mở rộng nguồn lực cầm quyền của Đảng, tăng cường xây dựng chính đảng.

Tình hình phát triển mới trong nước cũng đòi hỏi Đảng phải củng cố, mở rộng nguồn lực cầm quyền. Sau Đại hội XI của Đảng, đất nước và Đảng ta bước sang một giai đoạn mới, có nhiều thuận lợi nhưng cũng đặt ra rất nhiều vấn đề cần phải nhận thức, giải quyết. Quan hệ lợi ích ngày càng phức tạp, những tình hình mới, vấn đề mới, mâu thuẫn mới liên tiếp xuất hiện như: qua 25 năm đổi mới, chúng ta đã bước đầu xây dựng thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, thế và lực của đất nước đã mạnh hơn trước, đặt nền móng cơ sở vật chất và môi trường thể chế có lợi cho sự phát triển. Tuy nhiên, đất nước ta hiện vẫn tồn tại một số vấn đề và mâu thuẫn nổi cộm: Trình độ chung của sức sản xuất, khoa học kỹ thuật, giáo dục, đào tạo... còn kém so với thế giới, áp lực về dân số, tài nguyên môi trường rất lớn, dân số nghèo ở nông thôn và dân nghèo ở thành thị còn quá nghèo, nạn tham nhũng đã làm suy giảm niềm tin của nhân dân, làm giảm sức mạnh cầm quyền của

Đảng. Tác động của kinh tế thị trường xuất hiện sự đa dạng hóa các thành phần kinh tế, hình thức tổ chức, phương thức việc làm, phương thức phân phối, ảnh hưởng của áp lực các tập đoàn lợi ích bên ngoài, dẫn đến vai trò chính trị của Đảng ta ở mức độ nào đó đang bị giảm dần. Đảng viên trong Đảng xuất hiện hiện tượng suy giảm lòng tin về lý tưởng, mục đích cách mạng, những điều đó làm cho nguồn lực cầm quyền của Đảng ta bị hao hụt.

Hơn 80 năm qua, Đảng ta luôn chăm lo đến việc xây dựng Đảng bằng nhiều phương sách như kiên trì chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tổ chức nghiên cứu sâu sắc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và luôn tổ chức bồi dưỡng, đào tạo lý luận, tư tưởng đó cho toàn Đảng, và trong các thế hệ học đường; tổ chức nghiên cứu về phương thức lãnh đạo của Đảng, nghiên cứu về dân chủ trong Đảng, v.v... Nhưng từ trước đến nay, Đảng ta chưa đặt vấn đề nghiên cứu sâu sắc từ lý luận đến thực tiễn về vấn đề nguồn lực cầm quyền. Trong thực tế lãnh đạo, Đảng ta luôn sử dụng nguồn lực cầm quyền nhưng đó mới là xử lý theo thao tác trong từng hoàn cảnh. Có nghĩa là lúc nào cần thì huy động, khi không cần thì lại lãng quên. Hơn nữa, khi đã không nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn thì không trở thành “pháp bảo” cho toàn Đảng, không đưa vào nghị quyết, quyết định của

Đảng, nên thực tế đã xảy ra tình trạng cá nhân, tổ chức nào có tầm nhìn, giỏi tổ chức thì huy động được nguồn lực cầm quyền còn tổ chức Đảng nào, cá nhân lãnh đạo nào không biết đến nguồn lực cầm quyền, không dùng được nguồn lực này thì sẽ làm hao hụt và làm ảnh hưởng đến năng lực cầm quyền của tổ chức đảng đó.

Bởi vậy, để góp phần nâng cao công tác xây dựng Đảng, Đảng ta cần phải làm rất nhiều việc nhưng nên coi việc nghiên cứu về nguồn lực cầm quyền, vận dụng tốt trong thực tiễn đời sống của Đảng và nâng vấn đề này trở thành một công việc quan trọng trong công tác xây dựng và phát triển Đảng trong thời gian tới. Làm được điều đó thì Đảng ta sẽ trường tồn, ngày càng vững mạnh./.



CHÚ THÍCH:

¹ Chu Triệu Trung. *Sơ thảo về nội dung cầm quyền và giá thành cầm quyền*. Học báo Học viện Hành chính Thượng Hải, số 4 năm 2003.

² Chu Phúc Ân. *Mở rộng nguồn lực cầm quyền: nâng cao năng lực cầm quyền*. Lý luận mới, số 24, năm 2004.